

Bản án số 128/2019/HS-ST
Ngày 16 tháng 8 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Mạnh Thắng.

Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Vượng.

2. Bà Nguyễn Thu Hương

Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Văn Hưng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đông - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 109/2019/TLST- HS ngày 05 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 130/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2019, đối với bị cáo: Vũ Ngọc Anh, sinh năm 1984; nơi đăng ký HKTT: Tổ Đông Giang, phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Nhật Diễm, sinh năm 1960 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Thao, sinh năm 1960; gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất; bị cáo có vợ là chị Nguyễn Thị Chinh, sinh năm 1982 và có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân:

+ Bản án số 174/2014/HSST ngày 22/8/2014, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang xử phạt 02 năm 02 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong ra trại ngày 19/01/2016.

+ Tại Quyết định số 36/2018/QĐ-TA ngày 20.12.2018, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/4/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang.

(Có mặt tại phiên tòa)

*** Bị hại:**

- Anh Tô Văn Hoài, sinh năm 1990.

Trú tại: số 118, đường Quốc lộ 17, xã Tân Mỹ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(Vắng mặt tại phiên tòa)

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Nguyễn Sỹ Thanh sinh năm 1979, trú tại thôn Thái Đào, xã Thái Đào, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

(Vắng mặt tại phiên tòa)

- Chị Đồng Thị Ngọc Bích, sinh năm 1990

Trú tại: số 118, đường Quốc lộ 17, xã Tân Mỹ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(Vắng mặt tại phiên tòa)

** Người làm chứng:*

- Anh Vương Văn Chinh, sinh năm 1980

Địa chỉ: Khu 34, xã Song Mai, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Ngọc Anh (tên thường gọi là Vũ Đức Anh), sinh năm 1984 trú tại tổ Đông Giang, phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang quen biết ngoài xã hội với anh Tô Văn Hoài, sinh năm 1990, trú tại số 118, đường Quốc lộ 17, xã Tân Mỹ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Khoảng 19 giờ ngày 09/9/2018, Ngọc Anh đang ngồi chơi ở khu vực gần nhà nghỉ An Bình 1, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang thì anh Hoài có nhờ Ngọc Anh đi giúp chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98B1-244.01 nhãn hiệu SYM Attila màu sơn vàng về nhà nghỉ Hương Việt của anh Hoài tại số 118, đường Quốc lộ 17, xã Tân Mỹ, thành phố Bắc Giang, Ngọc Anh đồng ý. Khi đến nhà nghỉ, Ngọc Anh trả xe cho anh Hoài. Tại đây, Ngọc Anh gặp anh Chinh là bạn ngoài xã hội đang thuê phòng tại Nhà nghỉ Hương Việt. Ngọc Anh lên phòng của anh Chinh chơi khoảng 15 phút sau đó đi về. Vì Ngọc Anh không có xe nên đã hỏi mượn anh Hoài chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98B1-244.01 để đi về nhà, anh Hoài đồng ý. Ngọc Anh điều khiển chiếc xe trên về nhà tắm và vệ sinh cá nhân. Sau đó Ngọc Anh đi xe mô tô 98B1-244.01 quay lại Nhà nghỉ Hương Việt để trả lại xe cho anh Hoài. Trên đường đi, vì không có tiền mua ma túy và chơi game nên Ngọc Anh nảy sinh ý định mang chiếc xe trên đi cầm cố. Ngọc Anh điều khiển xe mô tô trên đến nhà anh Nguyễn Sỹ Thanh sinh năm 1979, trú tại thôn Thái Đào, xã Thái Đào, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Tại đây, Ngọc Anh đặt vấn đề cầm cố chiếc xe, hai bên thỏa thuận cầm cố chiếc xe với số tiền 3.000.000 đồng, Ngọc Anh và anh Thanh có viết giấy cam kết bán xe mô tô. Anh Thanh đưa cho Ngọc Anh số tiền 2.500.000 đồng, còn lại 500.000 đồng khi nào Ngọc Anh đưa giấy tờ xe thì trả nốt. Số tiền 2.500.000 đồng, Thanh khai sử dụng mua ma túy và chơi game hết.

Ngày 14/12/2018, anh Tô Văn Hoài có đơn trình báo gửi công an thành phố Bắc Giang.

Tại Cơ quan điều tra, anh Thanh khai cuối tháng 09/2018 đã cho một người bạn mới quen tên là Nguyễn Văn Hương, sinh năm 1990, trú tại Biên Sơn, Lục Ngạn, Bắc Giang mượn chiếc xe biển kiểm soát 98B1-244.01 để đi lại. Từ đó đến

nay anh Hùng chưa trả lại anh Thanh chiếc xe trên. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, truy tìm vật chứng nhưng chưa thu hồi được.

Tại kết luận định giá tài sản số 143/KL-HĐĐG ngày 22/12/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Bắc Giang kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM Attila màu sơn vàng, biển kiểm soát 98B1-244.01 đã qua sử dụng có giá trị là 10.000.000 đồng.

Ngày 19/12/2018, anh Nguyễn Sỹ Thanh đã giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 giấy cam kết bán xe mô tô, xe máy.

Tại kết luận giám định số 396/KL-PC54 ngày 01/4/2019, Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: “Chữ ký (dạng chữ viết), chữ viết mang tên Vũ Đức Anh tại mục “bên bán” trên tài liệu cần giám định so với chữ ký, chữ viết của Vũ Ngọc Anh trên các tài liệu mẫu là do cùng một người ký, viết ra.

Ngày 25/4/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang đã bắt tạm giam đối với Vũ Ngọc Anh.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM Attila màu sơn vàng, biển kiểm soát 98B1-244.01 qua điều tra đứng tên chị Đồng Thị Ngọc Bích là vợ anh Hoài. Đến nay, anh Hoài yêu cầu Vũ Ngọc Anh phải bồi thường 10.000.000 đồng.

Đối với anh Nguyễn Sỹ Thanh nhận cầm cố chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98B1-244.01 nhưng anh Thanh không biết chiếc xe này do bị cáo lấy của anh Hoài.

Đối với hành vi Ngọc Anh khai đã sử dụng một phần trong số tiền 2.500.000 đồng cầm cố xe có được để mua ma túy của người đàn ông không quen biết, không rõ tên tuổi địa chỉ để sử dụng, ngoài lời khai của Ngọc Anh thì không có chứng cứ nào khác nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý đối với Ngọc Anh về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và xác minh truy tìm người đã bán ma túy.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi như nêu trên.

Cáo trạng số 115/CT-VKS ngày 04/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang truy tố bị cáo về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng đã nêu và đồng ý bồi thường anh Hoài 10.000.000 đồng.

Bị hại là anh Hoài, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là chị Bích và anh Thanh, làm chứng là anh Chinh vắng mặt nhưng có lời khai tại hồ sơ về sự việc như cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

1, Tuyên bố bị cáo Vũ Ngọc Anh phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”

2, Về hình phạt:

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Ngọc Anh từ 14 tháng đến 16 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 25/4/2019.

4, Về bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự, buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Hoài 10.000.000 đồng

3, Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23, Điều 26, Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự có mặt của đương sự: Bị hại, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do, căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt họ.

[3] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, kết luận giám định, vật chứng thu giữ, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 09/9/2018, tại nhà nghỉ Hương Việt tại số 118, đường Quốc lộ 17, xã Tân Mỹ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, sau khi mượn của anh Tô Văn Hoài 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98B1-244.01 có giá trị 10.000.000 đồng, Vũ Ngọc Anh đã có hành vi đem chiếc xe đi cầm cố dẫn đến không có khả năng trả lại tài sản. Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất hành vi phạm tội: hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Lợi dụng lòng tin của những người có tài sản cho bị cáo mượn, sau khi mượn được tài sản bị cáo đã bán tài sản này để lấy tiền tiêu xài. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ, gây mất ổn định trật tự an ninh tại địa phương, bị dư luận và quần chúng nhân dân lên án.

[5] Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, tại Bản án số 174/2014/HSST ngày 22/8/2014, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang xử

phạt bị cáo 02 năm 02 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tại Quyết định số 36/2018/QĐ-TA ngày 20.12.2018, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang đã áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[6] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bản thân bị cáo và bố bị cáo được tặng nhiều bằng khen về thành tích nghệ thuật sân khấu chèo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, cần áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

[7] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Với tính chất hành vi phạm tội, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo nêu trên, cần xử bị cáo hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội này.

[8] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, lẽ ra cần áp dụng khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự, phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo để sung ngân sách Nhà nước. Nhưng xét thấy bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo thành người lương thiện.

[9] Về trách nhiệm dân sự trong vụ án:

- Đối với bị hại là anh Hoài chưa nhận lại được xe mô tô nhãn hiệu SYM Attila, biển kiểm soát 98B1-244.01, nhưng anh Hoài yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị xe là 10.000.000 đồng, tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường nên cần buộc bị cáo phải có nghĩa vụ trả anh Hoài 10.000.000 đồng.

- Đối với anh Thanh là người đã đưa cho bị cáo 2.500.000 đồng khi bị cáo giao xe mô tô nhãn hiệu SYM Attila, biển kiểm soát 98B1-244.01 của anh Hoài cho anh Thanh, nay anh Thanh và bị cáo không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét trong vụ án này.

[10] Về vật chứng của vụ án: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM Attila, biển kiểm soát 98B1-244.01, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, truy tìm vật chứng nhưng chưa thu hồi được, anh Hoài không có yêu đòi xe mà đòi giá trị của xe và đã được giải quyết ở phần trên nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[11] Về lỗi suất chậm thi hành án: Do bị hại vắng mặt nên bị cáo và bị hại không thỏa thuận được lỗi suất chậm thi hành án. Do vậy, áp dụng khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 để tuyên phần lỗi suất chậm thi hành án.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 48 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ khoản 2 Điều 136; Điều 292; Điều 293; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23, Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Ngọc Anh phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Vũ Ngọc Anh 01 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 25/4/2019.

3. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Tô Văn Hoài 10.000.000 đồng.

4. Về lãi suất chậm thi hành án: Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không chấp hành án hoặc chấp hành không đầy đủ thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả đối với số tiền chậm thi hành án.

5. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận

- TAND tỉnh Bắc Giang.
- VKSND tỉnh Bắc Giang.
- VKSND TP Bắc Giang.
- Công an TP Bắc Giang.
- Chi cục THADS TP Bắc Giang.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Trần Mạnh Thắng

